

Số...~~74~~/BVPS-CĐT
V/v: Công bố cơ sở đào tạo thực hành
trong khối ngành sức khỏe

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2020

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Kính gửi: Phòng Tổ chức cán bộ - Sở Y tế Hải Phòng

Tên cơ sở công bố : Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng
Giấy phép hoạt động số : 05/2015/GPHĐ-BV
Địa chỉ : 19 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng
Chịu trách nhiệm chuyên môn : PGS.TS Vũ Văn Tâm
Điện thoại liên hệ : 0225.3745128
Email : benhvienphusan1978hp@gmail.com
Mã cơ sở đào tạo liên tục : C05.06 (cấp ngày 25/11/2016 theo Quyết định số 126/QĐ-K2ĐT của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế)

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe; Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng được yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành (Phụ lục 1)
2. Trình độ đào tạo thực hành (Phụ lục 1)
3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (Phụ lục 1)
4. Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu (Phụ lục 2)
5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh tại các khoa phòng (Phụ lục 2)
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho đào tạo thực hành (Phụ lục 3)
(Chi tiết hồ sơ trong các Phụ lục kèm theo)

Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

(Bản công bố này thay thế bản công bố cơ sở đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe số 36^a/BVPS-CĐT ngày 25/01/2019)

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- BGĐ
- Lưu VT, CĐT

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

PGS.TS.BS Vũ Văn Lâm

THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN TẠI MỘT THỜI ĐIỂM

I. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC.

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	62.72.12.03.CK	CK II	Sân phụ khoa	Thực tập chuyên ngành Sản phụ khoa	- Cắt tử cung bán phần - Giác hút/ chọc ối - Kỹ thuật nạo trứng - Mổ cắt u nang buồng trứng	Phụ 1	1	5	5	15	0	5
					- Nạo/hút thai - Kỹ thuật phá thai bằng thuốc - Kỹ thuật mổ đình sản nữ - Thủ thuật hủy thai	KHHGD	1	5	5	15	0	5
					- Đẻ chỉ huy - Nghiệm pháp lọt ngôi chòm - Đỡ ngôi ngược - Nội xoay thai - Theo dõi Monitoring sản khoa	Đỡ đẻ	1	5	5	15	0	5

2	60.72.13.CK	CK I	Sân phụ khoa	Thực tập chuyên ngành sân phụ khoa	- Đánh giá khí hư và đọc tiêu bản - Lấy bệnh phẩm tế bào học âm đạo và phân tích kết quả	Khám bệnh	1	5			0	5
					- Đỡ đẻ thường - Cắt khâu TSM - Bóc rau nhân tạo - Kiểm soát tử cung - Theo dõi – Lập biểu đồ theo dõi chuyển dạ	Đỡ đẻ	1	5	5	15	0	5
					- Kỹ thuật mổ chữa ngoài tử cung - Kỹ thuật chọc túi cùng Douglas - Sinh thiết cổ tử cung	PTNS	1	5	5	15	0	5
					- Nạo sinh thiết buồng tử cung - Cắt tử cung hoàn toàn	Phụ 1	1	5	5	15	0	5
					- Kỹ thuật khám vú - kỹ thuật chọc hút tế bào kim nhỏ	Phụ 2	1	5	5	15	0	5
					- Tư vấn nạo phá thai an toàn - Đặt tháo dụng cụ tử cung	KHHGD	1	5	5	15	0	5
					- Thực hành siêu âm	CĐTS	1	5	2	6	0	5
3	607213.03	Nội trú	Sân phụ khoa	Thực tập chuyên ngành sân phụ khoa	- Soi cổ tử cung - Đốt điện/đốt nhiệt/đốt Laser	Khám bệnh	1	5			0	5
					- Đỡ đẻ thường - Thủ thuật lấy vai khi vai to - Forcep	Đỡ đẻ	1	5	5	15	0	5
					- Sinh thiết cổ tử cung	PTNS	1	5	5	15	0	5
					- Khâu vòng cổ tử cung	Phụ 1	1	5	5	15	0	5

II. ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	52720101	Đại học y đa khoa	Sân phụ khoa	Thực tập chuyên ngành Sản phụ khoa	- Tiền sản giật, rau tiền đạo, dọa đẻ non, thai nghén nguy cơ cao, - Đọc và phân tích kết quả Monitoring	Sân 3	1	10	5	15	0	10
					- Làm rốn - Mặc áo quần tã - Nhiễm trùng vú - Nuôi con bằng sữa mẹ - Nhiễm trùng trong thời kỳ hậu sản	Sân 1	1	10	5	15	0	10
					- Đẻ khó - Chảy máu sau đẻ	Đỡ đẻ	1	10	5	15	0	10
					- Sàng lọc K cổ tử cung - Viêm âm đạo - Bệnh nội khoa và thai nghén - Sàng lọc và quản lý thai nghén	PTNS	1	10	5	15	0	10
					- Các biện pháp KHHGĐ và tai biến.	KHHGĐ	1	10	4	12	0	10
					- Chửa ngoài tử cung - Dọa sảy thai - Thai ngừng phát triển - Chửa trứng - U xơ tử cung - Rối loạn kinh nguyệt	Phụ 2	1	10	5	15	0	10



2	52720501	Đại học Điều dưỡng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ	- Thực hành chăm sóc sản phụ bệnh lý: Sản phụ chuyển dạ đẻ, thai chết lưu, rau bong non, rau tiền đạo, tiền sản giật Theo dõi chăm sóc sản phụ sau đẻ Truyền thông, tư vấn GDSKSS cho sản phụ và gia đình	Sản 3	1	10	5	15	0	10
				Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	- Giáo dục sức khỏe phụ nữ. Chăm sóc rối loạn kinh nguyệt. Các khối u sinh dục, viêm sinh dục. Những rối loạn phụ khoa thông thường. Tư vấn cho nam giới có vấn đề sức khỏe sinh sản.	Khám bệnh	1	10			0	10
				Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học	- Thực hành giáo dục sức khỏe phụ nữ và gia đình	Phụ 1	1	10	5	15	0	10

III. ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	6720301	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe trẻ sơ sinh	- Thực hành chăm sóc trẻ sơ sinh	Sơ sinh	1	15	3	15	0	15
				Chăm sóc sức khỏe phụ nữ trong thời kỳ mang thai	- Thực hành chăm sóc sản phụ bệnh lý: Sản phụ chuyển dạ đẻ, thai chết lưu, rau bong non, rau tiền đạo, tiền sản giật - Theo dõi chăm sóc sản phụ sau đẻ. - Truyền thông, tư vấn GDSKSS cho sản phụ và gia đình	Sản 3	1	15	3	15	0	15
				Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và gia đình	- Thực hành chăm sóc tư vấn khách hàng trước và sau đặt tháo dụng cụ tử cung - Kỹ năng chăm sóc khách hàng trước và sau hút nạo phá thai.	Khám bệnh	1	15			0	15
2	6720303	Cao đẳng	Hộ sinh	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong chuyển dạ đẻ	- Thực hành chăm sóc bà mẹ trước và trong chuyển dạ đẻ - Kiến tập đỡ đẻ, KT cắt khâu tầng sinh môn. - Xử trí các cấp cứu sản	Đỡ đẻ	1	15	3	15	0	15



					khoa. - Truyền thông GDSKSS cho sản phụ và gia đình.							
				Chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau đẻ và trẻ sơ sinh	- Thực hành chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Sản 2	1	15	3	15	0	15
				Chăm sóc thai nghén	- Chẩn đoán và quản lý thai nghén 3 tháng đầu, 3 tháng giữa và 3 tháng cuối. - Khám thai. - Tư vấn cho phụ nữ có thai về vệ sinh và quan hệ tình dục. - Tư vấn cho phụ nữ có thai về dinh dưỡng và lao động	CĐTS	1	15	3	15	0	15
				Dân số KHHGĐ	- Chăm sóc khách hàng trước và sau hút thai, triệt sản nam, nữ, tháo dụng cụ TC, sử dụng các biện pháp tránh thai. - Thực hành kỹ năng khám phụ khoa. - Thực hành theo dõi, phát hiện, xử trí các bất thường sau sử dụng KHHGĐ.	KHHGĐ	1	15	3	15	0	15

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN /KHOA /GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TẠI MỘT THỜI ĐIỂM**

Phụ lục 2

I. SAU ĐẠI HỌC/ Y ĐA KHOA/ĐIỀU DƯỠNG SẢN PHỤ KHOA

1. Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa II chuyên ngành Sản phụ khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Vũ Văn Tâm	PGS,TS	Bác sỹ sản phụ khoa	005662/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	26	Sản khoa	- Cắt tử cung bán phần - Giác hút/ chọc ối - Kỹ thuật nạo trứng - Mổ cắt u nang buồng trứng	Phụ 1	5
2	Vũ Quang Vinh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000133/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	31	Sản khoa	- Nạo/hút thai - Kỹ thuật phá thai bằng thuốc - Kỹ thuật mổ đình sản nữ - Kỹ thuật hủy thai	KHHGD	5
3	Phạm Thị Mai Anh	Tiến sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	000377/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	13	Sản khoa	- Đẻ chỉ huy - Nghiêm pháp lọt ngôi chòm - Đẻ ngôi ngược - Nội xoay thai - Theo dõi Monitoring sản khoa	Đỡ đẻ	5

2. Đào tạo Bác sỹ chuyên khoa I chuyên ngành sản phụ khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	An Thu Hà	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001542/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	28	Sản phụ khoa	- Đánh giá khí hư và đọc tiêu bản - Lấy bệnh phẩm tế bào học âm đạo và phân tích kết quả	Khám bệnh	
2	Lê Thị Dung	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000016/HP CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	13	Sản phụ khoa	- Đỡ đẻ thường - Cắt khâu TSM - Bóc rau nhân tạo - Kiểm soát tử cung - Theo dõi – Lập biểu đồ theo dõi chuyển dạ	Đỡ đẻ	5
3	Đặng Thuận Minh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001491/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	21	Sản phụ khoa	- Kỹ thuật mổ chữa ngoài tử cung - Kỹ thuật chọc túi cùng Douglas - Sinh thiết cổ tử cung	PTNS	5
4	Bùi Thị Minh Thu	BS CKII	Bác sỹ sản phụ khoa	0022769/BYT-CNHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	17	Sản phụ khoa	- Nạo sinh thiết buồng tử cung - Cắt tử cung hoàn toàn	Phụ 1	5
5	Phạm Yên Vân	BSCK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001488/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	22	Sản khoa	- Kỹ thuật khám vú - kỹ thuật chọc hút tế bào kim nhỏ	Phụ 2	5
6	Nguyễn Thị Mai	BS CK	Bác sỹ sản	001975/HP-	KB, CB	28	Sản khoa	- Tư vấn nạo phá thai an	KHHGD	5

	Anh	II	phụ khoa	CCHN	chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ			toàn - Đặt tháo dụng cụ tử cung		
7	Vương Thị Thu Thủy	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000025/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ	16	Sân phụ khoa	- Thực hành siêu âm	CĐTS	2

3. BS Nội trú chuyên ngành Sản phụ khoa

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị, chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Nguyễn Thị Vân	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001165/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ	13	Sân phụ khoa	- Soi cổ tử cung -Đốt điện/đốt nhiệt/đốt Laser	Khám bệnh	
2	Nguyễn Hải Long	Thạc sỹ	Bác sỹ sản phụ khoa	004814/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ	7	Sân phụ khoa	- Đỡ đẻ thường - Thủ thuật lấy vai khi vai to - Forcep	Đỡ đẻ	5
3	Nguyễn Thị Duyên Hải	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001485/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ	13	Sân phụ khoa	- Sinh thiết cổ tử cung	PTNS	5
4	Phan Quang Anh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	005639/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sân phụ khoa – KHHGĐ	13	Sân phụ khoa	- Khâu vòng cổ tử cung	Phụ 1	5

4. Đào tạo Bác sỹ chuyên ngành sản phụ khoa:

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Nguyễn Thị Thanh Phương	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001167/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	24	Sản phụ khoa	- Tiền sản giật, rau tiền đạo, dọa đẻ non, thai nghén nguy cơ cao, - Đọc và phân tích kết quả Monitoring	Sản 3	5
2	Vũ Đức Thăng	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001843/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	28	Sản phụ khoa	- Lâm rôn - Mặc áo quần tã - Nhiễm trùng vú - Nuôi con bằng sữa mẹ - Nhiễm trùng trong thời kỳ hậu sản	Sản 1	5
3	Nguyễn Trung Toàn	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	005132/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	13	Sản phụ khoa	- Đẻ khó - Chảy máu sau đẻ	Đỡ đẻ	5
4	Dương Thọ Quỳnh Hương	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	000037/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	17	Sản phụ khoa	- Sàng lọc K cổ tử cung - Viêm âm đạo - Bệnh nội khoa và thai nghén - Sàng lọc và quản lý thai nghén	PTNS	5
5	Trần Văn Mạnh	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	008227/ HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa	30	Sản phụ khoa	- Các biện pháp KHHGD và tai biến.	KHHGD	4

					Sản phụ khoa – KHHGĐ					
6	Phạm Yến Vân	BS CK II	Bác sỹ sản phụ khoa	001488/HP- CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGĐ	22	Sản phụ khoa	- Chửa ngoài tử cung - Dọa sảy thai - Thai ngừng phát triển - Chửa trứng - U xơ tử cung - Rối loạn kinh nguyệt	Phụ 2	5

5. Đào tạo điều dưỡng đại học chuyên ngành sản phụ khoa.

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Phạm Thị Thu Hà	Thạc sỹ YTCC	Điều dưỡng	005660/ HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGĐ	30	Chăm sóc sản phụ bệnh lý	Thực hành chăm sóc sản phụ bệnh lý: Sản phụ chuyển dạ đề, thai chết lưu, rau bong non, rau tiền đạo, tiền sản giật Theo dõi chăm sóc sản phụ sau đẻ Truyền thông, tư vấn GDSKSS cho sản phụ và gia đình	Sản 3	5
2	Lê Thị Toan	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	004770/HP- CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGĐ	26	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ và nam học	Giáo dục sức khỏe phụ nữ. Chăm sóc rối loạn kinh nguyệt. Các khối u sinh dục, viêm sinh dục. Những rối loạn phụ khoa	Khám bệnh	

								thông thường. Tư vấn cho nam giới có vấn đề sức khỏe sinh sản.		
3	Phạm Thị Huệ	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002990/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	26	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ, sau mổ	Thực hành giáo dục sức khỏe phụ nữ và gia đình	Phụ 1	5

6. Đào tạo cao đẳng điều dưỡng :

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Vũ Thị Hương	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005659/ HP-CCHN	Điều dưỡng	22	Chăm sóc trẻ sơ sinh	Thực hành chăm sóc trẻ sơ sinh	Sơ sinh	3
2	Lê Thị Tâm	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005618/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Chăm sóc sản phụ bệnh lý	Thực hành chăm sóc sản phụ bệnh lý: Sản phụ chuyển dạ đẻ, thai chết lưu, rau bong non, rau tiền đạo, tiền sản giật Theo dõi chăm sóc sản phụ sau đẻ Truyền thông, tư vấn GDSKSS cho sản phụ và gia đình	Sản 3	3
3	Vũ Thị Kim Hoa	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002972/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	24	Chăm sóc phụ nữ độ tuổi sinh đẻ	Thực hành chăm sóc tư vấn khách hàng trước và sau đặt tháo dụng cụ tử cung Kỹ năng chăm sóc khách hàng trước và sau hút nạo phá thai.	Khám bệnh	

7. Đào tạo cao đẳng hộ sinh :

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị ; chuyên khoa/ nội trú	Ngành/ chuyên đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/ chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt YC thực hành
1	Lê Thị Thanh Hà	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002979/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	30	chăm sóc bà mẹ trong thời kỳ chuyển dạ, đẻ thường và đẻ khó	Thực hành chăm sóc bà mẹ trước và trong chuyển dạ đẻ Kiến tập đỡ đẻ, KT cắt khâu tầng sinh môn. Xử trí các cấp cứu sản khoa. Truyền thông GDSKSS cho sản phụ và gia đình.	Đỡ đẻ	3
2	Nguyễn Thị Liên	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	005605/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	28	Chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ, sau mổ	Thực hành chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ	Sản 2	3
3	Đoàn Thị Cẩm Vân	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	004744/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	15	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trong thời kỳ mang thai	Chẩn đoán và quản lý thai nghén 3 tháng đầu, 3 tháng giữa và 3 tháng cuối. Khám thai. Tư vấn cho phụ nữ có thai về vệ sinh và quan hệ tình dục. Tư vấn cho phụ nữ có thai về dinh dưỡng và lao động.	CĐTS	3
4	Lã Thị Thập	CN ĐH ĐD	Điều dưỡng	002939/ HP-CCHN	Điều dưỡng chuyên khoa Sản phụ khoa – KHHGD	25	Dân số - KHHGD	Chăm sóc khách hàng trước và sau hút thai, triệt sản nam, nữ, tháo dụng cụ TC, sử dụng các biện pháp tránh thai. Thực hành kỹ năng khám	KHHGD	3

								phụ khoa. Thực hành theo dõi, phát hiện, xử trí các bất thường sau sử dụng KHHGD.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

h

**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn hồi sức chăm sóc đặc biệt	4	
2	Bơm tiêm điện	10	
3	Đèn chiếu vàng da	17	
4	Đèn nội khí quản lưỡi cong	1	
5	Đèn soi ối	4	
6	Hệ thống PT chẩn đoán nội soi	5	
7	Kính hiển vi	11	
8	Máy cắt đốt điện cổ tử cung	4	
9	Máy cắt lạnh	1	
10	Máy điện tim	4	
11	Máy hút dịch	12	
12	Máy hút đờm sơ sinh	6	
13	Máy nghe tim thai	18	
14	Máy siêu âm	20	
15	Máy soi cổ tử cung	4	
16	Máy theo dõi bệnh nhân 6 thông số	11	
17	Máy thở	3	
18	Máy truyền dịch	17	
19	Hệ thống X quang	4	
20	Monitoring theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
21	Monitoring sản khoa	15	
22	Lồng ấp sơ sinh	12	
23	Bộ mô phỏng đỡ đẻ	2	
24	Bộ mô hình khung chậu	2	
25	Máy gây mê kèm thở	5	
26	Bàn mổ đa năng	3	

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2020



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC
PGS.TS.BS *Vũ Văn Tâm*